TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 04/08/2025
Về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Thái

- Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Nhân
2. Bà Trần Vĩnh Hạnh

- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án Nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Khu vực 2 - Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 136/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 05 năm 2025 về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2025/QĐXXST-HN ngày 14 tháng 07 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Huỳnh Thị Cẩm T**, sinh năm 1993 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Thành Thượng, xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. (nay là xã An Định, tỉnh Vĩnh Long)

CCCD: 083193016721

Bị đơn: ông **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1990 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực Thới Hưng, phường Long Hưng, quận Ô Môn, TP Cần Thơ (nay là phường Thới Long, thành phố Cần Thơ)

CMND: 362326051

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo Đơn khởi kiện ngày 28/04/2025 cũng như trong quá trình giải quyết vụ

án nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm T trình bày: Giữa bà và ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre vào năm 2017. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn thường xuyên dẫn đến cự cãi, không thể hàn gắn với nhau, bà không còn tình cảm với ông T, vợ chồng không còn yêu thương nhau, bà đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống và ly thân từ năm 2017 đến nay, không ai quan tâm hay thăm hỏi ai. Nay nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn. Về nợ chung và tài sản chung là không có. Về con chung thì có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 25/9/2017, hiện đang sống cùng bà tại Bến Tre, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

* Bị đơn ông Nguyễn Hoàng T trình bày: Thống nhất ly hôn với bà Huỳnh Thị Cẩm T. Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung. Về con chung có 01 con chung là cháu Nguyễn Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 25/9/2017, ông thống nhất giao bà T trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Ông xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa:

Các đương sự vắng mặt.

** Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký, đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật bên tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hoàng T. Giữa bà Huỳnh Thị Cẩm T và ông Nguyễn Hoàng T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình nên xem là hôn nhân hợp pháp. Bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Long Hưng, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ (nay là phường Thới Long, thành phố Cần Thơ) nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn, nuôi con, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Ô Môn theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Theo lời trình bày của bà Tuyết thì nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không còn tình cảm, không còn thương yêu lẫn nhau, quá trình chung sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, đã ly thân từ năm 2017.

Hội đồng xét xử nhận thấy theo lời trình bày của bà T là vợ chồng kết hôn năm 2017, cùng trong năm 20174 thì không còn sống chung với nhau (ly thân), từ khi ly thân năm 2017 đến nay thì không ai quan tâm đến ai, không gặp nhau thăm hỏi cho thấy vợ chồng có sự bỏ mặc nhau, không còn thương yêu và không có tình nghĩa vợ chồng, đồng thời ông T thống nhất ly hôn với bà T. Vì vậy, mối quan hệ hôn nhân của bà T và ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T.

[2.2] Về con chung: Nhận thấy cháu Nguyễn Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 25/9/2017 có nguyện vọng sống cùng bà T, hiện cháu là nữ, bà T và ông T cùng thống nhất giao cháu T cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng nên ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn trình bày không có nên Toà án không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

Vì vậy, cho thấy đề nghị của Viện Kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Áp dụng Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm T phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 207, Điều 227, Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56, Điều 81; Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* ***Tuyên xử:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm T.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Huỳnh Thị Cẩm T ly hôn với ông Nguyễn Hoàng T.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Đương sự cho rằng không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về con chung*: Giáo cháu Nguyễn Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 25/9/2017 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Ông T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà T.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Bà Huỳnh Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002459 ngày 06/05/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, TP. Cần Thơ thành án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

*** *Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND TPCT;
- VKSND KV2-CT;
- Phòng THADS KV2;
- UBND xã An Định, VL;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thanh Thái